

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN IA GRAI
TỈNH GIA LAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2020/HNGĐ-ST

Ngày 11-02-2020

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con
chung khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA GRAI, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Mỹ.
2. Bà Nguyễn Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Thành Long, là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tâm – Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 112/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 9 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2019, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Hồ Thị Ng.

2. Bị đơn: Anh Phan Văn Th.

Cùng địa chỉ: Thôn Lập Th, xã Ia, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

Chị Ng có mặt. Anh Th vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Chị Hồ Thị Ng trình bày:

Chị Ng và Anh Phan Văn Th qua thời gian tìm hiểu, được sự đồng ý của hai bên gia đình, anh chị đã kết hôn và có đăng ký kết hôn vào ngày 04/10/2002 tại Ủy ban nhân dân phường Yên Thế, thành phố Pleiku, Gia Lai. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hòa thuận, hạnh phúc được khoảng 10 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, anh Th không lo chăm sóc, vun vén cho gia đình mà có mối quan hệ với người phụ nữ khác dẫn đến có một người con riêng; đồng thời anh không có trách

nhiệm với gia đình, thường xuyên bỏ nhà đi cả tháng mới về, cho dù chị đã khuyên nhủ anh rất nhiều lần, nhưng anh không chịu thay đổi. Kể từ tháng 7/2012 vợ chồng chị đã ly thân, chị sống cùng các con, còn anh Th bỏ đi làm ăn ở đâu đó lâu lâu mới về nhà. Chị Ng nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài và để giải thoát cho nhau nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với Anh Phan Văn Th.

- Về con chung: Trong thời gian chung sống, chị Ng và anh Th có 02 người con chung là cháu Phan Quốc H, sinh ngày 31/5/2003 và cháu Phan Huyền D, sinh ngày 31/8/2008. Hiện tại các cháu đang sinh sống cùng chị, ly hôn chị yêu cầu được nuôi cả hai cháu, đồng thời yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng, mỗi tháng 2.000.000 đồng/ 2 cháu (hai triệu đồng).

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Anh Phan Văn Th vắng mặt không có lý do trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án, không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Chị Hồ Thị Ng và không cung cấp, giao nộp tài liệu, chứng cứ gì cho Tòa án.

3. Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, chị Ng vẫn tiếp tục yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn, nuôi con chung; còn về việc cấp dưỡng nuôi con, chị Ng không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con vì anh Th không có trách nhiệm với gia đình, nếu có yêu cầu giải quyết thì anh Th cũng không thực hiện.

4. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Tòa án nhân dân huyện Ia Grai đã xác định đúng quan hệ tranh chấp; thụ lý, giải quyết vụ án đúng thẩm quyền. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và tại phiên tòa được thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Xét mâu thuẫn giữa chị Ng và anh Th là có thật, anh chị không chung sống với nhau một khoảng thời gian dài, không thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của vợ chồng, hôn nhân đã trầm trọng, không thể kéo dài được. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Hồ Thị Ng, xử cho Chị Hồ Thị Ng được ly hôn với Anh Phan Văn Th.

Về yêu cầu nuôi con chung: Chị Ng, anh Th sống chung nhưng anh Th không có trách nhiệm, thường xuyên bỏ nhà đi, các con của anh chị chỉ do một mình chị Ng chăm sóc, giáo dục cho nên đề nghị giao cả hai cháu cho chị Ng nuôi là phù hợp. Riêng đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, tại phiên tòa chị Ng không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị đình chỉ đối với yêu cầu này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xem xét và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:

[1] Về quan hệ pháp luật có tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Theo Đơn khởi kiện đề ngày 01/8/2019, Chị Hồ Thị Ng yêu cầu được ly hôn, giải quyết

việc nuôi con chung khi ly hôn với Anh Phan Văn Th, cư trú tại Thôn Lập Th, xã Ia, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai. Quan hệ pháp luật tranh chấp của vụ án là ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ia Grai theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục xét xử vắng mặt đương sự: Tòa án đã hai lần triệu tập hợp lệ anh Th tham gia phiên tòa sơ thẩm, nhưng bị đơn đều vắng mặt không có lý do, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Th theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ng trình bày, chị và anh Th đăng ký kết hôn vào ngày 04/10/2002 tại Ủy ban nhân dân phường Yên Thế, thành phố Pleiku, Gia Lai. Việc kết hôn của anh chị đảm bảo điều kiện kết hôn, được đăng ký tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điều 8, 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Theo lời trình bày của chị Ng thì sau khi kết hôn, chị và anh Th sinh sống tại Thôn Lập Th, xã Ia, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai. Đến năm 2012 thì anh chị phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Th không có trách nhiệm với gia đình, với vợ với con; anh thường xuyên bỏ nhà đi, chị là vợ anh nhưng cũng không biết anh đi đâu. Lời trình bày của chị Ng là có căn cứ để chấp nhận bởi lẽ theo biên bản xác minh ngày 18/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ia Grai do Ban Nhân dân thôn cung cấp thì anh Th hiện tại đã vắng mặt tại nơi cư trú, không rõ anh Th đi đâu; anh Th và chị Ng đã ly thân, không chung sống với nhau từ đầu năm 2019. Mặt khác, quá trình giải quyết vụ án, anh Th không có ý kiến, không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án để trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của chị Ng. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở để nhận định rằng quan hệ hôn nhân giữa chị Ng và anh Th đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, họ không còn thương yêu, quý trọng hay chăm sóc nhau trong một khoảng thời gian dài. Hội đồng xét xử, căn cứ các Điều 51, 56, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ng, xử cho Chị Hồ Thị Ng được ly hôn với Anh Phan Văn Th.

[4] Về việc nuôi con chung: Chị Ng và Anh Phan Văn Th có hai người con chung là cháu Phan Quốc H, sinh ngày 31/5/2003 và cháu Phan Huyền D, sinh ngày 31/8/2008. Khi ly hôn, chị Ng yêu cầu được chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả hai cháu.

Hội đồng xét xử xét thấy cả hai cháu Phan Quốc H và Phan Huyền D đều trên 7 tuổi, khi tiến hành xem xét nguyện vọng của các cháu, cả hai cháu đều mong muốn được ở cùng chị Ng. Mặt khác, hiện tại anh Th thường xuyên vắng nhà, không chăm sóc con; các cháu còn nhỏ, rất cần sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ để được phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ và đạo đức. Chính vì lẽ đó, Hội đồng xét xử nhận thấy nguyên đơn hoàn toàn có đầy đủ điều kiện để trực tiếp nuôi dạy các cháu phát triển lành mạnh về thể chất lẫn tinh thần, việc giao con cho chị Ng không làm ảnh hưởng đến quyền lợi về mọi mặt của các

cháu và điều đó cũng phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên tòa, chị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con. Tòa án đã giải thích việc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con là vì quyền lợi của các cháu, nhưng chị Ng vẫn không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con. Việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tự nguyện, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự, đình chỉ xét xử đối với yêu cầu này.

[6] Về tài sản chung và nghĩa vụ thanh toán chung: Chị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

[7] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 244, Điều 271, Điều 273, Điều 482 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 51, 53, 54, 56, 58, 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Hồ Thị Ng.

Chị Hồ Thị Ng được ly hôn với Anh Phan Văn Th.

2. Giao các cháu Phan Quốc H, sinh ngày 31/5/2003 và cháu Phan Huyền D, sinh ngày 31/8/2008 cho Chị Hồ Thị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi thành niên và có khả năng lao động, tự lập được hoặc đã thành niên mà mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Vì lợi ích của con chung, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con.

3. Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con của chị Ng

4. Về án phí: Chị Hồ Thị Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0005775 ngày 26 tháng 9 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

5. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên toà hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND H. Ia Grai;
- Chi cục THADS H. Ia Grai;
- UBND phường Yên Thế, Pleiku;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ Tọa Phiên Tòa

Lưu Anh Tuấn

